

Bản án số: 23/2017/HSST
Ngày 30/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bạch Đăng Thi

Thẩm phán: Ông Ngô Quang Dũng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Tâm

Ông Nguyễn Ngọc Sửu

Ông Trần Thanh Bình

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Linh Chi, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 30/5/2017, tại trụ sở UBND xã Lục Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2017/HSST ngày 18/4/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thanh H, sinh năm 1978; Tên gọi khác: Không có; ĐKKHKT: Nguyễn Thượng H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 8/12; Con ông Trần Văn X (đã chết) và con bà Trần Thị H; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là thứ 5; chồng: Đỗ Minh H; Có 1 con, sinh năm 1994; Tiền sự: không; Tiền án: 02: Bản án số 09/2004/HSST ngày 08/01/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt H 39 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản". Bản án số 293/2007/HSST ngày 11/9/2007 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt H 09 năm tù giam về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2016. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/01/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

+ Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư Giáp Văn Điệp, Công ty Luật FANCI, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH ô tô Đ. Địa chỉ: Thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định do ông Phạm Đức H là giám đốc đại diện (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Thanh H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 23 giờ 20 phút ngày 05/01/2017, tại Km 105+800 đường quốc lộ 1A thuộc địa phận thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang dừng xe ô tô taxi biển kiểm soát 18A-080.75 đi hướng Lạng Sơn- Hà Nội chạy quá tốc độ. Trên xe có 02 người, lái xe là Trần Văn T, sinh năm 1991, trú quán tại xóm K, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định và Trần Thanh H, sinh năm 1978, trú quán tại Số 07, Nguyễn Thượng H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định. Quá trình kiểm tra xe ô tô phát hiện ở cốp xe có ma túy, H khai nhận là 05 lạng ma túy tổng hợp của H đang vận chuyển về Nam Định để bán kiếm lời. Tổ công tác, Phòng cảnh sát giao thông đã đưa H và phương tiện về trụ sở Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Bắc Giang tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong cốp sau xe ô tô taxi biển kiểm soát 18A-080.75: 01 túi vải màu tím có viền trắng, bên trong có 01 túi ni lon màu đỏ, bên trong túi ni lon màu đỏ đựng một túi vải có khoá kéo màu H, trên một mặt của túi vải có số 0933255810, bên trong túi vải màu H có 07 túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ, bên trong 07 túi ni lon đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp, được niêm phong trong một hộp giấy cát tông dán giấy trắng ký hiệu "QT".

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng có Imei 1: 352212080218535/01, Imei 2: 352213080218533/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen có Imei 1: 359319049531966, Imei 2: 359319049531974; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ có Imei1: 301014145080419, Imei 2: 301014145080427; 01 căn cước công dân số 037178000494 mang tên Trần Thanh H; 13 triệu đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 túi giả da màu đỏ, các túi ni lon đựng chăn, quần áo các loại...

Thu giữ của T: 01 xe ô tô taxi nhãn hiệu Huyndai i10 màu trắng mang biển kiểm soát 18A - 080.75.

Tại kết luận giám định số 37/KL- PC54 ngày 06/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 hộp bìa cát tông được dán kín bằng giấy màu trắng, có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 07 túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu đỏ (được đựng trong 01 túi vải có khoá kéo, màu H, trên mặt túi có số 0933255810; tất cả được đựng trong 01 túi ni lon màu đỏ) đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 503,176 gam.

Quá trình điều tra Trần Thanh H khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội như sau: Cách ngày bị bắt khoảng 03 đến 04 ngày, H đi chợ đêm Kỳ Lừa, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để mua quần áo, H gặp và quen một người đàn ông Trung Quốc khoảng 45 tuổi. Qua câu chuyện người đàn ông Trung Quốc nói với H là anh ta có ma túy đá bán và bảo H nếu có ai mua thì gọi điện cho anh ta. H đồng ý và hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Do có ý định lên Lạng Sơn mua ma túy đá đem về Nam định để bán kiếm lời nên khoảng 11 giờ ngày 05/01/2017, H điện thoại cho Trần Văn T là lái xe taxi của Công ty TNHH ô tô Đ đến khu vực Cầu Đá, thành phố Nam Định đón và chở H đi Lạng Sơn. Khoảng 30 phút sau, T đến nơi hẹn đón và chở H đi Lạng Sơn. Khi đi, H đem theo một túi xách giả da

màu đỏ, một túi xách vải màu tím có viền trắng, một túi vải màu H có khoá kéo và gần 200 triệu đồng tiền Việt Nam. Trên đường đi đến khu vực thành phố Hà Nội, H điện thoại cho người đàn ông Trung Quốc hỏi mua 05 lạng ma túy đá. Người đàn ông Trung Quốc đồng ý và hai bên thoả thuận giá 32 triệu đồng một lạng, giao dịch mua bán tại chợ đêm Kỳ Lừa, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, T chở H đến gần khu vực chợ đêm Kỳ Lừa thì H bảo dừng xe lại ở ngoài chờ H. H một mình xuống xe đi vào trong chợ Kỳ Lừa và gọi điện thoại cho người đàn ông Trung Quốc đem ma túy đến bán cho H. Khoảng 30 phút sau người đàn ông Trung Quốc đến gặp và đưa cho H 01 túi ni lon màu đỏ bên trong đựng 07 túi ma túy đá. H nhận và lấy 160 triệu đồng trả cho người đàn ông Trung Quốc. Sau đó, H lấy túi vải màu H có khoá kéo ra đổ toàn bộ số ma túy vào túi vải màu H rồi cho túi vải màu H vào túi ni lon màu đỏ và cất giấu vào túi xách màu tím có viền trắng. Sau mua ma túy xong, H đi mua quần áo, chăn và một số đồ dùng cá nhân khác rồi điện cho T đến đón. Khi T lái xe đến đón thì thấy H mua quần áo và đồ dùng cá nhân để ở rìa đường nên đã mở cốp xe ô tô để H xếp đồ vào. H xếp quần áo, đồ dùng và túi ma túy vừa mua được vào cốp xe ô tô rồi bảo T lái xe chở H về Nam Định. Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, T chở H về đến Km 105 + 800 đường quốc lộ 1A thuộc thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra phát hiện bắt giữ, thu giữ số ma túy trên.

Đối với người bán ma túy cho H, H khai không biết địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Trần Văn T là người chở H từ Nam Định đi Lạng Sơn nhưng không biết việc H đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10, biển kiểm soát 18A-080.75. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô này là của Công ty TNHH ô tô Đ có địa chỉ tại thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Công ty TNHH ô tô Đ và T không biết H đi Lạng Sơn để mua ma túy về bán. Ngày 13/01/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên cho chủ sở hữu.

Bản Cáo trạng số 26/KSĐT-AN-MT ngày 18/4/2017 của VKSND tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e, khoản 4, Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng VKS đã truy tố.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi cũng như nhân thân của bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm e, khoản 4, khoản 5, Điều 194; điểm g, khoản 1, Điều 48; điểm p, khoản 1, Điều 46, Điều 33 BLHS. xử phạt bị cáo Trần Thanh H 20 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 06/01/2017. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 khối hình hộp chữ nhật bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng đã dán kín có ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Phạm Hữu Nam, bên trong có chứa mẫu hoàn lại sau giám định; 01 túi xách vải màu tím có viền trắng, có quai đeo;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen, có số IMEL 1: 359 319 049 531 966; IMEL 2: 359 319 049 531 974, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 13 triệu đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng, có số IMEL 1:352 212 080 218 535/01; IMEL 2: 352 213 080 218 533/01, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ, có số IMEL 1: 301 014 145 080 419; IMEL 2: 301 014 145 080 427, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra; 02 túi ni lon có khoá kéo, 01 túi bên trong đựng 01 chăn lông cừu màu đỏ đen, 01 túi bên trong đựng 02 tấm thảm trải giường màu mận chín và màu tím; 03 túi ni lon màu đỏ bên trong đựng quần áo gồm: 04 áo thu đông dài tay, vải ren, trong đó 03 chiếc màu đen và 01 chiếc màu xanh; 04 bộ quần áo thu đông chất liệu ni, trong đó 01 bộ màu đỏ, 01 bộ màu xanh, 01 bộ màu tím than và 01 bộ màu nâu; 02 chiếc áo khoác dạ màu vàng; 02 chân váy màu ghi; 04 quần tất màu đen; 01 đôi giày nữ, loại giày lười màu đen, đế trắng; 01 áo nỉ trẻ em màu nâu chấm đen; 01 hộp cát tông đựng đèn sưởi nhãn hiệu Philips; 02 hộp cát tông đựng tủ vải tháo rời; 01 thẻ căn cước công dân số 037178000494 mang tên Trần Thanh H.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Không đồng tình với tội danh do VKS truy tố. Bị cáo là người nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy về để sử dụng và để bán, mục đích mua bán của bị cáo là chưa đạt vì mua và vận chuyển đến Bắc Giang thì bị bắt. Tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chưa cấu thành. Mức hình phạt 20 năm tù là quá nặng.

* Bị cáo Trần Thanh H đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không bổ sung gì thêm. Bị cáo không tranh luận gì.

* KSV đối đáp: Bị cáo mua ma túy về mục đích để bán kiếm lời nên VKS truy tố, luận tội bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật. Mức hình phạt 20 năm tù là đúng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, là đúng với quy định của pháp luật.

* Luật sư: Không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt tù xuống mức thấp nhất, xin giảm hình phạt bổ sung bằng tiền.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, ý kiến của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra cùng vật chứng thu hồi được, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 20 phút ngày 05/01/2017, tại Km 105+ 800 đường quốc lộ 1A thuộc địa phận thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tổ công tác phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Trần Thanh H, sinh năm 1978, trú tại: Nguyễn Thượng H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định đang vận chuyển trái phép 503,176 gam ma túy Methamphetamine từ Lạng Sơn về Nam Định để bán kiếm lời. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Do đó VKSND tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm e, khoản 4, Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước. Đảng và Nhà nước ta thường xuyên tuyên truyền về tác hại của ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng, ma túy là hiểm họa cho đời sống cộng đồng, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình, làm xói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nguy cơ lây truyền các bệnh xã hội nguy hiểm như HIV, AIDS. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Nhưng bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội nhằm thu lợi bất chính cho bản thân. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Ngoài áp dụng hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền mới đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 khối hình hộp chữ nhật bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng đã dán kín có ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Phạm Hữu Nam, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 túi xách vải màu tím có viền trắng, có quai đeo là vật dụng đựng ma túy không còn giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen, có số IMEI 1: 359 319 049 531 966; IMEI 2: 359 319 049 531 974, máy đã qua sử dụng, chất lượng

không kiểm tra bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 13.000.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan gì đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng, có số IMEL 1: 352 212 080 218 535/01; IMEL 2: 352 213 080 218 533/01, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ, có số IMEL 1: 301 014 145 080 419; IMEL 2: 301 014 145 080 427, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra; 02 túi ni lon có khoá kéo, 01 túi bên trong đựng 01 chăn lông cừu màu đỏ đen, 01 túi bên trong đựng 02 tấm thảm trải giường màu mận chín và màu tím; 03 túi ni lon màu đỏ bên trong đựng quần áo gồm: 04 áo thu đông dài tay, vải ren, trong đó 03 chiếc màu đen và 01 chiếc màu xanh; 04 bộ quần áo thu đông chất liệu ni, trong đó 01 bộ màu đỏ, 01 bộ màu xanh, 01 bộ màu tím than và 01 bộ màu nâu; 02 chiếc áo khoác dạ màu vàng; 02 chân váy màu ghi; 04 quần tất màu đen; 01 đôi giày nữ, loại giày lười màu đen, đế trắng; 01 áo nỉ trẻ em màu nâu chấm đen; 01 hộp cát tông đựng đèn sưởi nhãn hiệu Philips; 02 hộp cát tông đựng tủ vải tháo rời; 01 thẻ căn cước công dân số 037178000494 mang tên Trần Thanh H không liên quan gì đến phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho H, H khai không biết địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với Trần Văn T là người chở H từ Nam Định đi Lạng Sơn nhưng không biết việc H đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai i10, biển kiểm soát 18A-080.75. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô này là của Công ty TNHH ô tô Đ có địa chỉ tại thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định. Công ty TNHH ô tô Đ và T không biết H đi Lạng Sơn để mua ma túy về bán. Ngày 13/01/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm e, khoản 4, khoản 5, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh H 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/01/2017. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 khối hình hộp chữ nhật bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng đã dán kín có ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Phạm Hữu Nam, bên trong có chứa mẫu hoàn lại sau giám định; 01 túi xách vải màu tím có viền trắng, có quai đeo;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen, có số IMEL 1: 359 319 049 531 966; IMEL 2: 359 319 049 531 974, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 13.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu vàng, có số IMEL 1: 352 212 080 218 535/01; IMEL 2: 352 213 080 218 533/01, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đỏ, có số IMEL 1: 301 014 145 080 419; IMEL 2: 301 014 145 080 427, máy đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra; 02 túi ni lon có khoá kéo, 01 túi bên trong đựng 01 chăn lông cừu màu đỏ đen, 01 túi bên trong đựng 02 tấm thảm trải giường màu mận chín và màu tím; 03 túi ni lon màu đỏ bên trong đựng quần áo gồm: 04 áo thu đông dài tay, vải ren, trong đó 03 chiếc màu đen và 01 chiếc màu xanh; 04 bộ quần áo thu đông chất liệu nỉ, trong đó 01 bộ màu đỏ, 01 bộ màu xanh, 01 bộ màu tím than và 01 bộ màu nâu; 02 chiếc áo khoác dạ màu vàng; 02 chân váy màu ghi; 04 quần tất màu đen; 01 đôi giày nữ, loại giày lười màu đen, đế trắng; 01 áo nỉ trẻ em màu nâu chấm đen; 01 hộp cát tông đựng đèn sưởi nhãn hiệu Philips; 02 hộp cát tông đựng tủ vải tháo rời; 01 thẻ căn cước công dân số 037178000494 mang tên Trần Thanh H.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

-VKSND tỉnh Bắc Giang;
-Công an tỉnh Bắc Giang;
-Cơ quan thi hành án;
-Bị cáo;
-Lưu HS,THS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký**

Bạch Đăng Thi

